

Bản án số: 12/2018/HNGĐ-ST  
Ngày: 29-01-2018  
V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thừa.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Tư.

2. Bà Lê Thị Vân.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đặng Nhật Trường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy tham gia phiên tòa:* Ông Trần Văn Truyền – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 352/2017/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 10 năm 2017 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 148/2017/QĐXX-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2018/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2018, giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Thả, sinh năm 1978 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp P, xã Phn, huyện C, tỉnh T.

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp P, xã Phn, huyện C, tỉnh T.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện ngày 03 tháng 8 năm 2017, bản tự khai nguyên đơn chị Trần Thị Thả trình bày: Chị và anh M cưới nhau vào năm 1996 do tự tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Nhuận, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 142 ngày 04 tháng 11 năm 2002. Sau khi cưới chị và anh M sống chung với nhau hạnh phúc được một thời gian đầu, sau đó thì Ph sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, anh M không có trách nhiệm với gia đình, thường xuyên có hành vi bạo lực gia đình với chị. Mặc dù chị Thả có khuyên can nhiều lần nhưng anh M không thay đổi, từ đó mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng nên đã ly thân nhau không còn sống chung. Hiện tại chị Thả xác định tình cảm không còn nên chị yêu cầu ly hôn với anh M.

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Điền Tr, sinh ngày 24 tháng 10 năm 1997 và Nguyễn Tiên Ph, sinh ngày 14 tháng 01 năm 2010. Khi ly hôn chị Thả yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Tiên Ph, không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn M được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng anh vắng mặt không lý do, không có ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của chị Thấ.

\* Ý kiến Ph biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy tại phiên tòa như sau:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của các đương sự và những người tham gia tố tụng khác từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thị Thấ.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Tiến Ph, sinh ngày 14 tháng 01 năm 2010 cho chị Trần thị Thấ trực tiếp nuôi dưỡng. Anh M không phải cấp dưỡng do chị Thấ không yêu cầu.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Thấ có đơn khởi kiện đối với anh M. Anh M có địa chỉ tại ấp Phú Tiêu, xã Phú Nhuận, huyện Cai Lậy nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

[2]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Thấ có đơn xin ly hôn với anh M. Căn cứ Điều 51 Luật Hôn nhân và gia đình nên quan hệ pháp luật tranh chấp là “Ly hôn”.

[3]. Nguyên đơn chị Trần Thị Thấ có đơn xin vắng mặt; Bị đơn anh Nguyễn Văn M vắng mặt không có lý do dù được tổng đạt hợp lệ. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Thấ và anh M.

[4]. Về yêu cầu của đương sự:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Thấ và anh M cưới nhau vào năm 1996 trên cơ sở do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P Nhun, huyện C, tỉnh T nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Anh M và chị Thấ sống chung với nhau hạnh phúc được một thời gian, sau đó thì Ph sinh mâu thuẫn. Chị Thấ cho rằng nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, anh M không có trách nhiệm với gia đình, thường xuyên có hành vi bạo lực gia đình đối với chị nên đã ly thân hiện tại không còn sống chung với nhau. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ tại địa phương để xác định nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị Thấ và anh M. Theo xác nhận của Trưởng ấp ấp Phú Tiêu, xã Phú Nhuận thì việc anh M và chị Thấ có sự bất đồng ý kiến và xung đột với nhau. Đối với anh M từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến nay anh vắng mặt không lý do, cho thấy anh không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn giữa chị Thấ và anh M đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, thời gian ly thân anh M và chị Thấ không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm. Do đó, yêu cầu ly hôn của chị Thấ là có cơ sở để chấp nhận. Căn cứ vào Điều 56 luật Hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Thấ đối với anh M.

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Điền Tr, sinh ngày 24 tháng 10 năm 1997 và Nguyễn Tiến Ph, sinh ngày 14 tháng 01 năm 2010. Cháu Tr hiện tại đã thành niên chị không có yêu cầu gì, khi ly hôn chị Thấ yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Tiến Ph, cháu Ph cũng có nguyện vọng được sống chung với chị Thấ. Anh M không có ý kiến gì về con chung, do đó giao cháu Ph cho chị Thấ được tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định với quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng: Chị Thá không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Xét ý kiến Ph biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy tại phiên tòa là có cơ sở phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]. Về án phí: Chị Trần Thị Thá thuộc diện hộ nghèo nên không phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[6]. Về quyền kháng cáo của đương sự: Có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình;

- Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

#### **Xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Thá. Chị Trần Thị Thá được ly hôn với anh Nguyễn Văn M.

2. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Tiến Ph, sinh ngày 14 tháng 01 năm 2010 cho chị Trần Thị Thá tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn M không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Thá không yêu cầu.

Anh Nguyễn Văn M có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định pháp luật.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

4. Về án phí: Chị Trần Thị Thá không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm, hoàn lại cho chị Thá số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 14763 ngày 04 tháng 10 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy.

5. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đương sự có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Trường hợp đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án hợp lệ.

\* Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

#### Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã P Nhun, huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**Nguyễn Văn Thừa**



